TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do – Hạnh phúc**
Số: 76/2019/QĐST- HNGĐ	*Yên Mô, ngày 24 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ V án dân sự thụ lý số 96/2019/TLST/HNGĐ ngày 01/10/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn B, Xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Đinh Văn C, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn B, Xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường V Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh Đinh Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Trần Thị V anh Đinh Văn C đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Đinh Thị Huyền T, sinh ngày 16/10/1997, cháu Đinh Xuân T2, sinh ngày 25/02/2001 và cháu Đinh Tuấn H, sinh ngày 07/10/2009. Hiện nay Đinh Thị Huyền T và cháu Đinh Xuân T2 đã đủ tuổi thành niên và đã tự lập được cuộc sống nên Tòa án không xem xét. Giao cháu Đinh Tuấn H, sinh ngày 07/10/2009 cho anh

Đinh Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H đến khi cháu đủ tuổi thành niên. Chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C.

Chị V có nghĩa V tôn trọng quyền của cháu Đinh Tuấn H được chung sống với anh C. Chị V có quyền được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh C và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở chị V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2 Về tài sản chung và công nợ: Chị Trần Thị V và anh Đinh Văn C đều xác nhận vợ chồng tự giải quyết nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Trần Thị V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002174 ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô. Hoàn trả cho chị V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện Yên Mô;*
- *CCTHADS huyện Yên Mô;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Yên Nhân;*
- *Lưu hồ sơ V án;*

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa